TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/DS-ST
Ngày 18/8/2023
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh và bà Đỗ Kim Phụng

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Quốc Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 111/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: số 266 – 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Tấn L - Chức vụ Trưởng phòng giao dịch Đ H - Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo giấy ủy quyền số 3272/2022/QĐ - PL ngày 26/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín).

Ông Phan Tấn L ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Hồ Thanh Kh – Chức vụ Phó phòng giao dịch Đ H

Bị đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp An Đ, xã Long Điền T, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Kh có đơn vắng mặt, chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 22/3/2023 và trong quá trình tố tụng anh Hồ Thanh Kh đại diện cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 07/9/2020 chị Cao Thị T có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này gọi chung là hợp đồng. Căn cứ thu nhập của chị T ngày 09/9/2023 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, chị T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 18.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 19/02/2023 chị T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 8.850.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị T vẫn không có thiện chí trả nợ. Do chị T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 22/8/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 19/02/2023 chị T còn nợ các khoản sau: Nợ gốc 24.502.536 đồng. Lãi quá hạn là 5.765.393 đồng. Tổng cộng 30.267.929 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu chị T phải thanh toán cho Ngân hàng nhưng chị Tư vẫn không trả nợ trên cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị T trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 30.267.929 đồng (trong đó tiền nợ là 24.502.536 đồng, lãi quá hạn 5.765.393 đồng, lãi tính đến ngày 19/02/2023 và chị T có trách nhiệm trả lãi phát sinh từ ngày 20/02/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

Đối với bị đơn chị Cao Thị T: Mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị T vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với chị T theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đại diện nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với anh chị Cao Thị T, căn cứ điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự, Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với chị Cao Thị T.

Án phí buộc chị Cao Thị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với chị Cao Thị T, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ H.

Anh Hồ Thanh Kh có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Chị Cao Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 07/9/2020 Ngân hàng ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với chị Tư. Căn cứ thu nhập của chị T, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, chị T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 18.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị T trả số tiền 30.267.929 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 20/02/2023 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Buộc chị T có trách nhiệm thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị T có nghĩa vụ nộp số tiền: 30.267.929 x 5% = 1.513.000 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí 757.000 đồng theo biên lai thu số 0000101 ngày 10/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với chị Cao Thị T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc chị Cao Thị T trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 30.267.929 đồng (trong đó nợ gốc là 24.502.536 đồng, lãi quá hạn 5.765.393 đồng) lãi tính đến ngày 19/02/2023 và trả lãi phát sinh từ ngày 20/02/2023 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng

2/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Cao Thị T có nghĩa vụ nộp số tiền 1.513.000 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí 757.000 đồng theo biên lai thu số 0000101 ngày 10/4/2023. Các đương sự nhận và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

3/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Đ H
- Chi cục THADS huyện Đ H
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích